

LIN **M A Z A R S**

Ngày thứ 2

Quản lý tiền

LIN **M A Z A R S**

A. Sử dụng tiền mặt và tài khoản ngân hàng

- Chi tiêu cho từng loại tiền
- Những vấn đề về mặt hành chính cần tuân thủ

LIN **M A Z A R S**

Chi tiêu bằng Tiền gửi ngân hàng

Các khoản chi tiêu thông thường bao gồm:

- Thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp dịch vụ hoặc mua sắm tài sản
- Chuyển quỹ sang giai đoạn khác hoặc địa điểm thực hiện khác

LIN **M A Z A R S**

Chi tiêu bằng Tiền gửi ngân hàng (tiếp theo)

- Chi phí lương cho nhân viên
- Chi phí lương cho giảng viên, chuyên gia bên ngoài
- Rút tiền về Quỹ tiền mặt
- Chênh lệch tỷ giá

LIN **M A Z A R S**

Chi tiêu bằng Tiền mặt


Các khoản chi tiêu thông thường bao gồm:

- Tạm ứng cho chi phí đi lại và các chi phí lật vật khác của Dự án
- Chi phí lương cho giảng viên, chuyên gia bên ngoài
- Ký gửi tiền có kỳ hạn

LIN **M A Z A R S**


Thủ tục hành chính về Tiền gửi ngân hàng

- Cần phải mở tài khoản ngân hàng dưới tên dự án – không dưới tên cá nhân
- Cần có hai chữ ký mẫu đăng ký với ngân hàng: chữ ký của ban quản lý Dự án (giám đốc, quản lý tài chính) và của nhân viên nhà tài trợ.
- Nếu một trong hai người đăng ký chữ ký ngân hàng không làm việc cho Dự án nữa thì phải báo ngay cho ngân hàng.

LIN 


Thủ tục hành chính về Quỹ tiền mặt

- Cần lập Biên lai nhận tiền để mô tả mục đích của khoản chi tiêu và lập mỗi khi tiến hành thanh toán.
- Biên lai nhận tiền cần kèm theo các chứng từ hóa đơn, cho khoản tiền đã chi. Biên nhận này cũng nhằm mục đích chứng thực rằng nhà cung cấp đã nhận tiền từ tổ chức bên cạnh các hóa đơn do nhà cung cấp phát hành
- Phải có sự phê duyệt bằng văn bản trước khi thanh toán.
- Cần duy trì Sổ quỹ tiền mặt để theo dõi toàn bộ các khoản chi tiêu.

LIN 

B. Quản lý tiền mặt tại quỹ

- Phân chia trách nhiệm giữa kế toán và thủ quỹ
- Kiểm kê tiền mặt định kỳ
- Giới hạn tiền mặt tại quỹ
- Giới hạn các khoản chi bằng tiền mặt
- Chi tiền cho cá nhân


LIN 

Phân chia trách nhiệm giữa kế toán và thủ quỹ

Rủi ro:
Tiền mặt có thể bị sử dụng sai mục đích hoặc bị mất mát mà không được phát hiện kịp thời.


Khuyến nghị:

- Tách biệt trách nhiệm giữa kế toán là người ghi nhận chi tiêu và thủ quỹ là người chịu trách nhiệm chính cho việc thanh toán.
- Sử dụng séc (không sử dụng séc trắng)

LIN 

Kiểm kê tiền mặt định kỳ

Tham khảo mẫu “Biên bản kiểm kê quỹ tiền mặt”


LIN 

Kiểm kê tiền mặt định kỳ

Rủi ro:
Chênh lệch giữa số liệu trên sổ sách và số dư tiền thực tế không được phát hiện và sửa chữa kịp thời.

Khuyến nghị:


- Kiểm kê hàng tháng (hay ít nhất hàng quý nếu chi tiêu không thường xuyên)
- Nên có cán bộ độc lập với kế toán/thủ quỹ tiến hành kiểm kê quỹ đột xuất.
- Cần phải lập biên bản kiểm kê quỹ để làm bằng chứng cho việc kiểm kê.

LIN 

Giới hạn tiền mặt tại quỹ

Rủi ro:
Dự án hoạt động không hiệu quả nếu số dư tiền quá thấp hoặc tăng nguy cơ mất mát nếu số dư tiền quá cao.


Khuyến nghị:
Dự án nên giới hạn số dư tiền mặt ở mức tối thiểu, ví dụ: 1,000 USD hay 20 triệu đồng.

LIN 

Giới hạn các khoản chi bằng tiền mặt


Rủi ro:
Dự án chịu rủi ro tiền mặt bị mất mát do phải giữ nhiều tiền mặt cho chi tiêu. Hơn nữa, việc thanh toán này làm thủ quỹ mất nhiều thời gian hơn.

Khuyến nghị:
Nên thanh toán bằng tiền mặt cho những giao dịch nhỏ. Những khoản thanh toán lớn nên được thực hiện bằng séc hoặc chuyển khoản.

LIN 


Chi tiền cho cá nhân

Dự án nên thu thập các danh sách người nhận tiền với đầy đủ chữ ký kèm họ tên và số chứng minh nhân dân của những người tham gia trong danh sách nhận tiền cũng như đính kèm với các phiếu chi cho những khoản chi tiền □ chứng minh cho việc thanh toán tiền thực sự đã diễn ra đồng thời thủ tục chi tiền đã được tuân thủ

LIN 

C. Quản lý tiền gửi ngân hàng

- Tính quan trọng của việc mở tài khoản ngân hàng
- Đối chiếu số dư tiền gửi ngân hàng
- Sử dụng tỷ giá
- Đánh giá ngoại tệ

LIN 


Tính quan trọng của việc mở tài khoản ngân hàng

Nếu dự án không duy trì tài khoản **riêng biệt** tại ngân hàng khi nhận tiền từ nhà tài trợ

Rủi ro:


- Khó khăn trong quản lý tiền nhận được từ nhà tài trợ
- Tiền bị sử dụng sai mục đích hoặc khó khăn trong việc đối chiếu giữa số tiền gửi ngân hàng với số phụ ngân hàng

Khuyến nghị:
Tiền gửi ngân hàng cần được giữ riêng biệt từng tài khoản dưới tên của Dự án.

LIN 

Bảng đối chiếu số dư tiền gửi ngân hàng

Tham khảo mẫu “Bảng đối chiếu số dư tiền gửi ngân hàng”

LIN 


Bảng đối chiếu số dư ngân hàng

Rủi ro:

- Sai sót trong sổ phụ của ngân hàng và/hoặc sổ tiền gửi ngân hàng không được phát hiện kịp thời
- Làm tăng rủi ro sai sót và biến thủ không được phát hiện.

Khuyến nghị:


- Lập bảng đối chiếu số dư ngân hàng hàng tháng
- Xem xét và phê duyệt bởi một người độc lập trong quá trình thực hiện.
- Các khác biệt nếu có cần phải được tìm hiểu và giải quyết kịp thời.

LIN 

Sử dụng tỷ giá

Đối với chi phí: sử dụng tỷ giá trung bình hàng tháng để chuyển đổi các giao dịch bằng tiền tệ khác đồng tiền trên báo cáo (USD)

Đối với số dư nguồn: sử dụng tỷ giá bình quân liên ngân hàng tại ngày kết thúc niên độ.


LIN 

Đánh giá ngoại tệ


Rủi ro:

- Việc không đánh giá những khoản mục có số dư có gốc ngoại tệ tại thời điểm cuối năm dẫn đến rủi ro làm sai lệch tài sản và nợ của dự án.
- Việc không đánh giá số dư có gốc ngoại tệ cuối năm cũng không tuân thủ theo chuẩn mực/quy định kế toán.

Khuyến nghị:
Tất cả các khoản mục có số dư ngoại tệ phải được đánh giá theo tỷ giá bình quân liên ngân hàng tại ngày kết thúc niên độ.

LIN 

Tình huống/Các câu hỏi và thảo luận



LIN 

Cảm ơn!